

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG H  
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/DS-ST

Ngày: 28/9/2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng*

*Vay tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ Y**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Võ Thị Tuyết Tr

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Phạm Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Ph

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thu Tr – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y:** Bà Doãn Thị H - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 73/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng chính sách xã hội Việt N; Địa chỉ: Tòa nhà CC5 khu bán đảo Linh Đ, quận Hoàng M, Hà N. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hiệp Quốc V – Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Đông H, có mặt.

**- Bị đơn:** bà Đào Thị Thúy H, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn Cảnh P, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Nguyễn Bảo T, sinh năm 1996; ông Nguyễn Bảo T, sinh năm 1998; đồng trú tại: thôn Cảnh P, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; đều vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 06/4/2023, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Hiệp Quốc V - người đại diện được ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt N trình bày:*

Bà Đào Thị Thúy H là đại diện hộ gia đình đứng tên vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Đông H theo chương trình cho vay Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cụ thể các khoản vay như sau:

- Ngày 22/11/2014 vay 33.000.000đ cho con là Nguyễn Bảo T học tại Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí M, lãi suất trong hạn 0,6%/tháng, lãi suất quá hạn 0,78%/tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng 11/8/2022.

- Ngày 21/10/2016 vay 12.500.000đ cho con là Nguyễn Bảo T học tại trường Cao đẳng nghề Phú Y, lãi suất trong hạn 0,55%/tháng, lãi suất quá hạn 0,715%/tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng 11/01/2022.

Tuy nhiên sau khi vay vốn, bà H và các con không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, cả hai khoản vay đều đã quá hạn. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà H, ông T, ông T phải trả tổng cộng nợ gốc 45.500.000đ, nợ lãi đến ngày 06/4/2023 là 9.987.419đ (*trong đó, khoản vay ngày 22/11/2014 nợ gốc 33.000.000đ, nợ lãi 6.900.449đ, khoản vay ngày 21/10/2016 nợ gốc 12.500.000đ, nợ lãi 3.086.970đ*) cùng tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm.

*\*Tại bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn bà Đào Thị Thúy H trình bày:* Bà thừa nhận có đại diện hộ gia đình vay tiền cho các con đi học theo chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của Ngân hàng chính sách xã hội Việt N, còn nợ số tiền gốc 45.500.000đ như nguyên đơn khởi kiện. Tuy nhiên hiện nay các con chưa có việc làm, bà mới bị ốm sau tai nạn nên hoàn cảnh khó khăn, xin gia hạn đến tháng 7/2023 sẽ trả hết toàn bộ số tiền còn nợ.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.*

**Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Đại diện nguyên đơn xác định, trong quá trình Tòa án giải quyết tranh chấp, bà H đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc 4.000.000đ, cụ thể trả 1.000.000đ vào ngày 29/8/2023, 3.000.000đ vào ngày 13/9/2023; do đó nay yêu cầu bà H và các ông T, T phải trả số tiền còn nợ lại tổng cộng 53.362.675đ (*năm mươi ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc 41.500.000đ (*bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*), nợ lãi đến ngày 28/9/2023 là 11.862.675đ (*mười một triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*) và tiền lãi phát sinh từ ngày 29/9/2023 đến khi trả dứt điểm dư nợ.

- Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Người đại diện của nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91, 95, 98 Luật các Tổ chức T dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Đào Thị Thúy H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T phải trả số tiền tổng cộng 53.362.675đ (*năm mươi ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc 41.500.000đ (*bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*), nợ lãi đến ngày 28/9/2023 là 11.862.675đ (*mười một triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*) và tiền lãi phát sinh từ ngày 29/9/2023 đến khi trả dứt điểm dư nợ.

+ Về án phí DSST: bà H và các ông, T, T phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng vay tài sản giữa pháp nhân với cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự, được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn bà Đào Thị Thúy H có nơi cư trú tại thôn Cảnh P, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân thị xã Đông H thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông T, T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về việc thực hiện Hợp đồng:

[3.1] Hiệu lực của hợp đồng tín dụng: Sổ vay vốn số 7061382977, các Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/11/2014, ngày 05/10/2016, Sổ lưu từ rơi theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ của Ngân hàng chính sách xã hội Việt N phòng giao dịch thị xã Đông H và bà Đào Thị Thúy H có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật, là hợp đồng hợp pháp, có hiệu lực thi hành.

[3.2] Theo nội dung của Sổ vay vốn số 7061382977, Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/11/2014, ngày 05/10/2016 và lời trình bày của bị đơn, có căn cứ xác định: bà Đào Thị Thúy H có vay của Ngân hàng chính sách xã hội Việt N, Phòng giao dịch thị xã Đông H 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 22/11/2014 số tiền 33.000.000đ cho con là Nguyễn Bảo T học tại Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí M, lãi suất trong hạn 0,6%/tháng, lãi suất quá hạn 0,78%/tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng 11/8/2022; lần thứ hai vào ngày 21/10/2016 số tiền 12.500.000đ cho con là Nguyễn Bảo T học tại trường Cao đẳng nghề Phú Y, lãi suất trong hạn 0,55%/tháng, lãi suất quá hạn 0,715%/tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng 11/01/2022. Bà Đào Thị Th xin gia hạn đến tháng 7/2023 trả dứt điểm nợ tuy nhiên đã không thực hiện. Do đó, cần buộc bà H phải trả toàn bộ nợ gốc, lãi như yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp quy định tại các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[3.3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T là con bà H, bà H đại diện hộ gia đình vay vốn theo chương trình học sinh, sinh

viên có hoàn cảnh khó khăn, các ông T, T có xác nhận của Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí M và Trường Cao đẳng nghề Phú Y là đủ điều kiện để nguyên đơn giải ngân cho vay theo quy định. Do đó, cần buộc các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cùng với bị đơn Đào Thị Thúy H là đúng quy định tại Điều 103 và 288 Bộ luật dân sự.

[3.4] Kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi trả xong nợ gốc, bà Đào Thị Thúy H, các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Sổ vay vốn số 7061382977, Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/11/2014, ngày 05/10/2016 giữa Ngân hàng chính sách xã hội Việt N, Phòng giao dịch thị xã Đông H và bà Đào Thị Thúy H.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tương đương 5% số tiền còn phải trả cho nguyên đơn (53.362.675đ x 5%) là 2.668.000đ (*hai triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; các Điều 227, 228, 235, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt N, buộc bà Đào Thị Thúy H và các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T phải trả số tiền 53.362.675đ (*năm mươi ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc 41.500.000đ (*bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*), nợ lãi đến ngày 28/9/2023 là 11.862.675đ (*mười một triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*) – về khoản hợp đồng vay tài sản.

2. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (tức ngày 29/9/2023) cho đến khi trả xong nợ gốc, bà Đào Thị Thúy H, các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Sổ vay vốn số 7061382977, Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/11/2014, ngày 05/10/2016 đã ký kết giữa các bên.

3. Về án phí DS-ST: Bà Đào Thị Thúy H, các ông Nguyễn Bảo T, Nguyễn Bảo T phải nộp 2.668.000đ (*hai triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Phú Y;
- VKSND TX Đông H
- ,- THADS TX. Đông H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Tuyết Tr**



